

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập các Ban Quản lý dự án đầu tư
xây dựng khu vực thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Đề án số 100/ĐA-UBND ngày 21/5/2025 của UBND tỉnh về tổ chức bộ máy chính quyền địa phương, đơn vị sự nghiệp, phương hướng bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khi kết thúc đơn vị hành chính cấp huyện, thành lập đơn vị hành chính cấp xã;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 550/TTr-SNV ngày 20/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thuộc UBND tỉnh Thanh Hóa trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố, cụ thể như sau:

1. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thạch Thành, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thạch Thành trực thuộc UBND huyện Thạch Thành.

2. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Nga Sơn, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nga Sơn trực thuộc UBND huyện Nga Sơn.

3. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Bím Sơn, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bím Sơn trực thuộc UBND thị xã Bím Sơn.

4. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Bá Thước, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bá Thước trực thuộc UBND huyện Bá Thước.

5. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Triệu Sơn, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Triệu Sơn trực thuộc UBND huyện Triệu Sơn.

6. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thọ Xuân, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thọ Xuân trực thuộc UBND huyện Thọ Xuân.

7. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Vĩnh Lộc, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Vĩnh Lộc trực thuộc UBND huyện Vĩnh Lộc.

8. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Ngọc Lặc, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Ngọc Lặc trực thuộc UBND huyện Ngọc Lặc.

9. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Hà Trung, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hà Trung trực thuộc UBND huyện Hà Trung.

10. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Hậu Lộc, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hậu Lộc trực thuộc UBND huyện Hậu Lộc.

11. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Yên Định, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Định trực thuộc UBND huyện Yên Định.

12. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Mường Lát, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Mường Lát trực thuộc UBND huyện Mường Lát.

13. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Nông Cống, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Nông Cống trực thuộc UBND huyện Nông Cống.

14. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Hoằng Hóa, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Hoằng Hóa trực thuộc UBND huyện Hoằng Hóa.

15. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Lang Chánh, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lang Chánh trực thuộc UBND huyện Lang Chánh.

16. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Như Xuân, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Như Xuân, trực thuộc UBND huyện Như Xuân.

17. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thiệu Hóa, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thiệu Hóa trực thuộc UBND huyện Thiệu Hóa.

18. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thường Xuân, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Thường Xuân trực thuộc UBND huyện Thường Xuân.

19. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Quảng Xương, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quảng Xương trực thuộc UBND huyện Quảng Xương.

20. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Quan Sơn, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quan Sơn trực thuộc UBND huyện Quan Sơn.

21. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Quan Hóa, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quan Hóa trực thuộc UBND huyện Quan Hóa.

22. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Đông Sơn, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Thanh Hóa trực thuộc UBND thành phố Thanh Hóa.

23. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Sầm Sơn, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Sầm Sơn trực thuộc UBND thành phố Sầm Sơn.

24. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Nghi Sơn, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Nghi Sơn trực thuộc UBND thị xã Nghi Sơn.

25. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Như Thanh, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Như Thanh trực thuộc UBND huyện Như Thanh.

26. Thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Cẩm Thủy, thuộc UBND tỉnh trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Cẩm Thủy trực thuộc UBND huyện Cẩm Thủy.

Điều 2. Vị trí, chức năng.

1. Vị trí:

a) Các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực tại Điều 1 Quyết định (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên thuộc UBND tỉnh, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra và hướng dẫn chuyên môn của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan.

b) Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng:

a) Làm Chủ đầu tư một số dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách. Căn cứ điều kiện cụ thể, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định;

b) Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án theo quy định của pháp luật có liên quan;

d) Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng để khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư;

đ) Thực hiện quản lý dự án của các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao;

e) Thực hiện các chức năng khác khi được Chủ tịch UBND tỉnh giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn.

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư, gồm:

a) Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hằng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan

thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình;

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban Quản lý dự án theo quy định;

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban Quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban Quản lý dự án theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

g) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án, gồm:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định;

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

3. Thực hiện quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư, nhà đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của Ban Quản lý dự án theo quy định.

4. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án.

5. Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án; công tác quản lý, vận hành, bảo trì các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công việc khác khi được UBND tỉnh giao hoặc khi có yêu cầu của các địa phương, đảm bảo có đủ năng lực để thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao.

7. Thực hiện công tác quản lý, vận hành, bảo trì đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật khi có yêu cầu của địa phương và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao.

8. Ban hành quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản, tài chính của Ban Quản lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

9. Quản lý về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, số lượng người làm việc của Ban Quản lý; bố trí, sử dụng và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và quy định của UBND tỉnh.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức, biên chế và cơ chế hoạt động.

1. Lãnh đạo Ban Quản lý:

Ban Quản lý có Giám đốc và các Phó Giám đốc; số lượng Phó Giám đốc thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của Đảng, của pháp luật và quy định phân công, phân cấp quản lý tổ chức, bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức hiện hành của UBND tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, gồm:

- a) Văn phòng Ban;
- b) Phòng Kế hoạch, Tổng hợp;
- c) Phòng Kỹ thuật, Thẩm định;
- d) Phòng Tài chính, Kế toán;
- đ) Phòng Điều hành dự án.

Phòng có Trưởng phòng và các Phó Trưởng phòng; số lượng Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định hiện hành của UBND tỉnh. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Ban Quản lý quyết định theo quy định của pháp luật.

Phòng Điều hành dự án có Giám đốc Quản lý dự án do Giám đốc Ban Quản lý bổ nhiệm, miễn nhiệm để trực tiếp điều hành, quản lý thực hiện dự án được giao. Giám đốc Quản lý dự án phải có đủ điều kiện, năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng.

3. Số lượng người làm việc:

Số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) của Ban Quản lý là số lượng người làm việc theo cơ chế tự chủ của đơn vị; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp, Ban Quản lý có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm, xác định số lượng người làm việc hưởng

lương từ nguồn thu sự nghiệp, phê duyệt và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành.

1. Giao Sở Nội vụ tham mưu thực hiện quy trình, thủ tục bổ nhiệm các chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý của các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời, phối hợp với Sở Xây dựng, các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực và các đơn vị có liên quan tiếp tục cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật, tham mưu trình UBND tỉnh sắp xếp, tổ chức lại các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc UBND tỉnh bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực tiếp nhận nguyên trạng cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định; tài chính, tài sản, trụ sở, cơ sở vật chất, trang thiết bị và hồ sơ tài liệu có liên quan từ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp huyện; sắp xếp, bố trí cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định.

3. Căn cứ quy định của pháp luật các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực trình UBND tỉnh quyết định hạng đơn vị sự nghiệp công lập; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức cho phù hợp với các quy định.

4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Tài chính; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực; UBND các xã, phường mới (sau khi đi vào hoạt động chính thức) và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5 QĐ;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THĐT, CNXDKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn